

ĐÔI NÉT VỀ SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA SỬ HỌC VIỆT NAM ĐẾN GIỮA THẾ KỶ XIX

TRẦN KIM ĐÌNH

Khoa Lịch sử - DHTH Hà Nội

Nước Đại Việt với những chiến công hiển hách đập tan các cuộc chiến tranh xâm lược của phong kiến phương Bắc và sự phát triển toàn thịnh của một quốc gia độc lập đã xây dựng nên nền văn minh Đại Việt rạng rỡ huy hoàng. Dân tộc ta từ thế kỷ XI đã phát huy mạnh mẽ những tinh hoa và giá trị của nền văn hóa cổ truyền, tiếp thu một cách sáng tạo, có chọn lọc những yếu tố bên ngoài để xây dựng nên nền văn hóa dân tộc biểu hiện sâu sắc cuộc sống và tinh thần dân tộc. Đây cũng là thời kỳ ý thức quốc gia, tinh thần độc lập dân tộc được nâng cao, và phát huy xứng đáng với vị trí, tầm vóc to lớn của nước Đại Việt.

Từ triều Lý (1010 - 1225), công việc xây dựng đất nước bắt đầu vào quy mô lớn, đặt nền tảng vững chắc và toàn diện cho sự phát triển của dân tộc và quốc gia độc lập. Nhà Lý xây dựng Văn miếu và Quốc Tử Giám. Khóa thi đầu tiên kén chọn nhân tài cho đất nước được tổ chức vào năm 1075. Dưới triều Trần (1266-1400) thể lệ thi cử và các học vị từng bước được quy định chặt chẽ. Năm 1232 nhà Trần mở khoa thi Thái học sinh đầu tiên. Đây là những bước tiến quan trọng chứng tỏ nhà nước đã ý thức được chức năng giáo dục của mình: tổ chức tuyển chọn và đào tạo con người quản lý xã hội. Chế độ trung ương tập quyền dựa trên nền tảng vững chắc từ triều Lý tiếp tục được tăng cường và củng cố về mọi mặt. Đến triều Lê Thánh Tông (1460-1497) bộ máy hành chính và hoạt động lập pháp của chế độ trung ương tập quyền phát triển đến mức hoàn bị với những thiết chế chặt chẽ.

Trong buổi đầu thời kỳ độc lập Phật giáo được truyền bá rộng rãi trong nhân dân Đại Việt. Tuy nhiên từ triều Lý, Nho giáo bước đầu được xác lập địa vị của mình trong xã hội. Dưới triều Trần, Nho giáo tiếp tục phát triển. Thế kỷ XV, Nho giáo trở thành quốc giáo. Tầng lớp *nho sĩ*, những trí thức của giai cấp phong kiến - ngày càng đông đảo và có vị trí quan trọng trong xã hội. Họ tiếp thu Nho giáo trên nền tảng tư tưởng độc lập dân tộc. Nho giáo vào Việt Nam, đã "Việt hóa" tức là đã phù hợp với điều kiện và trình độ phát triển của quốc gia Đại Việt lúc đó. Nho giáo tạo cho tầng lớp trí thức phong kiến một tinh thần trách nhiệm cao đối với xã hội, đối với nhà nước. "Bởi nhằm vào chính trị, vào sự tham chính, cho nên Nho giáo và nhà nho chú ý đặc biệt đến lịch sử" (1).

Nền sử học Việt Nam đã ra đời và phát triển trong điều kiện và những đặc điểm lịch sử như vậy.

Dưới thời nhà Trần, trong tổ chức bộ máy nhà nước đã hình thành *Viện quốc sử - Cơ quan quốc gia sưu tập và biên soạn lịch sử dân tộc - Lê Văn Hưu (1230-1322) - Nhà sử học lớn đời Trần, giữ chức Giám tu Viện quốc sử đã biên soạn bộ Đại Việt sử ký, gồm 30 cuốn, viết xong năm 1272. Đại Việt sử ký là bộ quốc sử đầu tiên của dân tộc ta.*

"... Vào đời Trần (1226-1400) và có thể vào đời Lý (1010 - 1225) công việc biên soạn lịch sử dân tộc đã bắt đầu và ngày càng phát triển. Trước và sau *Đại Việt sử ký* của Lê Văn Hưu đã có những bộ sử như *Sử ký* của Đỗ Thiện, *Việt chí* của Trần Phồ, *Trung hưng thực lục*, *Đại Việt sử lược*, *An Nam chí lược* của Lê Trắc, *Việt sử cương mục* của Hồ Tông Thốc.... Những công trình thu thập các truyền thuyết dân gian như *Việt điện u linh* của Lý Tế Xuyên, *Linh Nam Chích quái* của Trần Thế Pháp. Đó là những tác phẩm và tác giả đặt cơ sở cho sự ra đời của nền sử học Việt Nam, một bộ phận tạo thành của nền văn hóa Thăng Long đang phát triển rực rỡ lúc bấy giờ" (2).

Dưới triều Lê (1428 - 1527) "Viện quốc sử có các chức: *Tu soạn, Tu sử, Đồng tu sử*"(3). Phan Phù Tiên và Ngô Sĩ Liên là hai nhà sử học có nhiều đóng góp đối với nền sử học dân tộc đã làm việc tại Viện quốc sử triều Lê. Phan Phù Tiên năm 1455 viết *Đại Việt sử ký*, Ngô Sĩ Liên năm 1479 viết *Đại Việt sử ký toàn thư*, trên cơ sở hai cuốn *Đại Việt sử ký* của Lê Văn Hưu và Phan Phù Tiên. Thế kỷ XVI - XVII với những đóng góp, bổ sung của Vũ Quỳnh (1452 - 1516), Lô Tung (?), Phạm Công Trứ (1600 - 1675) và Lê Hy (1646 - 1702), bộ quốc sử của dân tộc ta - *Đại Việt sử ký toàn thư*, được in lần đầu tiên vào năm 1697 (Năm Chính hòa 18).

Bắt đầu biên soạn từ thế kỷ XIII và hoàn thành vào thế kỷ XVII, *Đại Việt sử ký toàn thư* là bộ sử biên niên chép lịch sử nước ta từ đời Hồng Bàng theo truyền thuyết đến năm 1675. *Đại Việt sử ký toàn thư* giữ vai trò một hệ thống sử liệu gốc cơ bản nhất và xưa nhất của lịch sử dân tộc trong phạm vi thời gian mà nó ghi chép, nó đã đúc kết và phản ánh những thành tựu của nền sử học cổ truyền Việt Nam trong thời kỳ hình thành và phát triển đầu tiên của nó. Nội dung tư tưởng của tác phẩm nổi bật một giá trị lớn lao về tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc. Phương pháp biên soạn theo lối biên niên. Đây là bộ sử chính thống của thời kỳ phong kiến, vì vậy về nội dung tư tưởng, nó mang dấu ấn và theo quan điểm của giai cấp và thời đại. Do vậy *Đại Việt sử ký toàn thư* có một số sai lầm về sử liệu và cách đánh giá. Nội dung của bộ sử chủ yếu phản ánh những sinh hoạt trong cung đình, hành vi của vua quan, hoạt động chính trị của vương triều. Những vấn đề về lịch sử sản xuất, về quần chúng nhân dân, về quan hệ kinh tế xã hội ít được đề cập.

Đại Việt sử ký toàn thư là tác phẩm sử học đánh dấu bước phát triển của nền sử học Việt Nam, và sự xác lập quan điểm và phương pháp viết sử của các sử gia dưới thời phong kiến ở Việt Nam.

Từ đời nhà Lê, Viện quốc sử còn ghi chép "nhật lịch" và "thực lục" của vương triều.

Bên cạnh dòng sử chính thống, trong dân gian còn xuất hiện *diễn ca lịch sử dân tộc* mà tiêu biểu là *Thiên nam ngữ lục*. Thiên nam ngữ lục gồm 8136 câu thơ lục bát chép lịch sử dân tộc. Thiên nam ngữ lục dựa vào chính sử của nhà nước phong kiến, nhưng ít nhiều mang dấu ấn và có những biểu hiện nhận thức của nhân dân về lịch sử. Nó ra đời vào khoảng cuối thế kỷ XVII.

Về địa lý học lịch sử, *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi (1380 - 1442) viết ở thế kỷ XV là tác phẩm *Địa lý học lịch sử* đầu tiên của nước ta.

Thế kỷ XVIII, sử thần triều Lê mà chủ yếu là Ngô Thì Sĩ (1726 - 1780) biên soạn tiếp *Đại Việt sử ký tiền biên*. Năm 1789, dưới triều Tây Sơn cuốn sách được Ngô Thì Nhậm vâng lệnh triều đình sửa sang lại và cho in vào năm 1800.

Lê Quý Đôn (1726-1784) là nhà bác học, nhà tư tưởng, nhà sử học tiêu biểu của Việt Nam thế kỷ XVIII. Lê Quý Đôn có những hiểu biết bao quát các tri thức đương thời. Ông đã vận dụng những kiến thức uyên bác đó vào nhiều công trình có giá trị. Về sử học ông đã viết nhiều, song đáng chú ý là những cuốn: *Đại Việt thông sử* (1749), *Bắc sử thông lục* (1763), *Phủ biên tạp lục* (1776)... Lê Quý Đôn thể hiện trong các trước tác của mình một nhân sinh quan, vũ trụ quan có những yếu tố duy vật. Ông đề cao vai trò chủ thể lịch sử của con người. Mục đích viết sử của ông: sử học để làm gương cho muôn đời và sử học góp phần củng cố thể chế phong kiến. *Đại Việt thông sử* là bộ sử đầu tiên của Việt Nam được biên soạn, ghi chép về một triều đại theo lối *chí truyện*.

Lê Quý Đôn là nhà tư tưởng lớn, ông đề cao và hết mực tự hào về di sản văn hóa và truyền thống của dân tộc. Ông đã có những đóng góp quan trọng vào nền sử học nước nhà, đặc biệt là những đóng góp về phương pháp và về tư cách người làm sử.

Đầu thế kỷ XIX, triều Nguyễn thành lập Quốc sử quán triều Nguyễn bắt đầu biên soạn bộ *Đại Nam thực lục*, và *Đại Nam Liệt truyện*. Đến giữa thế kỷ XIX, sử quán triều Nguyễn tiến hành soạn bộ *Việt sử thông giám cương mục* ⁽⁴⁾.

Trong hệ thống các tác phẩm sử học Việt Nam đầu thế kỷ XIX, một công trình sử học có giá trị gắn liền với tên tuổi của các nhà biên khảo, nhà sử học Phan Huy Chú, đó là *Lịch triều hiến chương loại chí*. Phan Huy Chú (1782 - 1840) đã biên soạn cuốn sách này trong 10 năm (1809 - 1819). Tác phẩm là một công trình tổng hợp mọi mặt của đời sống xã hội nước ta trong quá trình phát triển cho đến hết đời Lê. Phương pháp biên soạn của Phan Huy Chú theo thể *chí truyện*. Về thể loại không có gì mới, song điều đáng quan tâm là tác phẩm của ông thể hiện một lao động nghiêm túc trong khảo cứu và biên soạn, các vấn đề được sắp xếp theo hệ thống chặt chẽ. Ông rất chú trọng đến việc trình bày xuất xứ, nguồn gốc của tư liệu, nếu là những sửa chữa, bổ sung, ông đều ghi rõ để phân biệt.

Tư tưởng quán xuyên trong tác phẩm là tinh thần tự hào và truyền thống độc lập tự chủ của dân tộc. Ông ghi chép những thành tựu mọi mặt của dân tộc với tất cả tấm lòng trân trọng và theo một quan điểm tiến bộ. *Lịch triều hiến chương loại chí* xứng đáng được ghi nhận như là một *Bách khoa toàn thư* đầu tiên của Việt Nam.

Quá trình hình thành và phát triển của nền sử học Việt Nam gắn liền với thời kỳ phát triển của nền văn minh Đại Việt thế kỷ VIII-XIV-XV. Sử học nhanh chóng trở thành một bộ phận tạo thành và góp phần thúc đẩy sự phát triển nền văn minh Đại Việt. Bên cạnh dòng sử chính thống với những bộ quốc sử do Viện quốc sử các vương triều biên soạn, cũng đã hình thành những tác phẩm sử học của trí thức phong kiến, có nhiệt âm yêu nước, tự hào với truyền thống, và cũng đã xuất hiện thể loại diễn ca lịch sử phần nào gần gũi với quần chúng nhân dân. Quá trình hình thành và phát triển của nền sử học Việt Nam, gắn liền với tên tuổi và sự nghiệp của những nhà sử học: Lê Văn Hưu, Phan

Phù Tiên, Ngô Sĩ Liên, Lê Quý Đôn, Phan Huy Chú...

Thề loại chủ yếu của các sách sử nước ta đến giữa thế kỷ XIX là: *biên niên* (những sách quốc sử), *Chí truyện* và *diễn ca*. Phương pháp biên soạn chủ yếu ghi chép những việc chính về sự hưng suy của quốc triều, mà ít quan tâm đến phong tục và sinh hoạt của nhân dân. Tư tưởng sử học, một tư tưởng bao trùm, quán xuyên là lòng tự hào dân tộc và ý thức tôn trọng những di sản văn hóa của đất nước.

Phương pháp sử học của các sử gia phong kiến bị hạn chế trong những yếu tố được quy định thời đại, bởi tư tưởng nho giáo, bởi vị trí và tư cách người viết sử dưới chế độ phong kiến.

CHÚ THÍCH:

(1) Trần Văn Giàu: *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*: NXB KHXH HN 1980 tr: 90

(2) Phan Huy Lê: *Dại Việt sử ký toàn thư: Tác giả, văn bản, tác phẩm*. Tạp chí Nghiên cứu lịch sử Số 3-1988; tr: 28

(3) Phan Huy Chú: *Lịch triều hiến chương loại chí Tập 2* NXB Sử học 1961 tr: 10

(4) Về sử học Triều Nguyễn thế kỷ XIX có thể xem thêm Trần Kim Đình - *Quốc sử quán triều Nguyễn*. Tạp chí Khoa học Trường DHTH Hà Nội Số 6 - 1991.

ON THE DEVELOPMENT OF THE HISTORY SCIENCE UP TO THE MID-19TH CENTURY IN VIETNAM

Tran Kim Dinh

Faculty of History, Hanoi University

The paper mentions about taking shape of the written history in Vietnam since the 13th century and its development up to the mid-19th century.

The development of the history science in Vietnam went on together with activities of the National Institute of History (Vien Quoc Su) and Vietnamese historians such as Le Van Huu, Phan Phu Tien, Ngo Sy Lien, Le Quy Don, Phan Huy Chu, etc...

It can be mentioned about a great history works of the National history as: *Dại Việt sử ký toàn thư*.